

Bản án số: 43/2019/HS-PT.
Ngày: 31-7-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu.
Ông Lê Thanh Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga-Kiểm sát viên.

Trong ngày 31-7-2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLPT-HS ngày 28-6-2019 đối với bị cáo Võ Quốc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 24-5-2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Võ Quốc H; Sinh ngày: 16/4/2001; Nơi cư trú: ấp P, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn H (s) và bà Trần Thanh Đ (s); anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (Bị cáo có mặt)

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Huỳnh Chí L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4, NLQ5.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 24/01/2018, NLQ4, điều khiển xe mô tô chở NLQ3 đến khu vực đường đất gần nhà Phan Hoàng T thuộc ấp K, xã V, TX. V, tỉnh Sóc Trăng thì xảy ra cự cãi mâu thuẫn với bị hại Huỳnh Chí L. Sau đó NLQ4 và NLQ3 kể lại sự việc cho bị cáo H và NLQ1 nghe rồi rủ Huy và Hòa đi tìm bị hại L để nói chuyện thì bị cáo H và NLQ1 đồng ý. Sau đó, NLQ1 điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi trước, NLQ4 điều khiển xe mô tô BKS 83P3- 30648 chở NLQ3 đi phía sau. Khi đi ngang nhà bị cáo H thì bị cáo kêu NLQ1 dừng lại, bị cáo

H đi vào nhà lấy 01 cây dao dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại rồi bị cáo lên xe cùng NLQ1 đi đến nhà T tìm bị hại L. Khi đến nhà T, bị cáo thấy bị hại L thì bị cáo chạy vào dùng dao chém bị hại 01 cái trúng vào vùng cằm của bị hại gây thương tích, bị hại L và những người ngồi nhậu cùng L bỏ chạy, NLQ1, NLQ4 và NLQ3 định xuống xe đánh bị hại L nhưng do L bỏ chạy nên NLQ4 và NLQ3 dùng võ chai bia Sài Gòn ném về phía L nhưng không trúng, sau đó cả nhóm đi về. Bị hại L được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích. Ngày 29/01/2018, L làm đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H và đồng bọn.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 52/TgT-PY ngày 07/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận Huỳnh Chí L có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%. Trong đó: Sẹo ngang vùng cằm trái, kích thước 02cm x 0,2cm, sẹo gây ảnh hưởng thẩm mỹ vùng mặt, tỷ lệ tổn thương cơ thể 13%, tổn thương vùng cằm do vật sắc gây nên; Vết hằn do xây xát da nông dưới đòn phải, kích thước 04cm x 0,5cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%, tổn thương vùng dưới đòn phải không xác định được vật gây nên thương tích; Vùng mào chậu trái như trong giấy chứng nhận thương tích mô tả đã được điều trị, không còn di chứng tổn thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể 00%, tổn thương mào chậu trái không xác định được vật gây nên thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 24-5-2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc H phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc H: **09 (chín) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 03-6-2019, bị cáo Võ Quốc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Quốc H nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân thị xã V vào ngày 03-6-2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội

dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Võ Quốc H như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: Bị cáo không có mâu thuẫn với bị hại Huỳnh Chí L, vào ngày 24/01/2018, bị cáo đã dùng dao dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại chém bị hại 01 cái trúng vào vùng cằm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ là 13%. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung là gây thương tích cho bị hại 13% và thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” và “dùng hung khí nguy hiểm”. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Võ Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng khung hình phạt nêu trên để xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại xin bãi nại; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các lý do bị cáo trình bày đề xin giảm nhẹ hình phạt như: Bị cáo khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét và áp dụng cho bị cáo. Đối với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về việc bị cáo cho rằng thương tích của bị hại do nhiều người gây ra, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận thương tích 13% ở vùng cằm bị hại là do bị cáo dùng dao chém gây nên, mặc khác phù hợp với kết luận giám định thương tích của bị hại nên lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt này không có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận. Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Xét thấy, mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo bị xử phạt dưới 03 năm tù, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ nên theo Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

[5] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Võ Quốc H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Võ Quốc H.

2. Căn cứ vào: điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc H: **09 (chín) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Võ Quốc H chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND TX. Vĩnh Châu; (02 bản)
- VKSND TX. Vĩnh Châu; (01 bản)
- CQĐT - Công an TX. Vĩnh Châu; (01 bản)
- CQTHAHS-Công an TX. Vĩnh Châu; (01 bản)
- Chi cục THADS TX. Vĩnh Châu (01 bản);
- Bị cáo. (02 bản)
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Sơ Tư pháp; (01 bản)
- Lưu (04 bản)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Thái Rết